

Số: 30/2022/QĐ - CNTTLH

Hương Sơn, ngày 29 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh
Trần Ngọc G và chị Phan Thị M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh
Trần Ngọc G.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly
hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người yêu cầu 1: Anh Trần Ngọc G; Sinh năm: 1978. Địa chỉ: Thôn K, xã S,
huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Người yêu cầu 2: Chị Phan Thị M, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Thôn K, xã S,
huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên
chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi
trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2022 có đủ các
điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2022 cụ thể
như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Ngọc G
và chị Phan Thị M.

-. Về con chung: Anh Trần Ngọc G và chị Phan Thị M thống nhất anh G, chị M
có 02 người con chung, cháu Trần Gia Đ, sinh ngày: 16/5/2010, cháu Trần Gia H,
sinh ngày: 31/10/2015. Anh G trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Gia H, chị M trực tiếp
nuôi dưỡng cháu Trần Gia Đ đến 18 tuổi. Anh G, chị M không phải cấp dưỡng tiền
nuôi con chung.

Anh Trần Ngọc G và chị Phan Thị M có quyền đi lại thăm nom con chung mà
không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Ngọc G và chị Phan Thị M thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H;
- THADS H (Đề biết);
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã S;
- Người yêu cầu 1;
- Người yêu cầu 2;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung